

Số: 24/2025/QĐST-HNGĐ

Thạch An, ngày 29 tháng 04 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 13/2025/TLST – HNGĐ ngày 24 tháng 3 năm 2025, về việc: “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*”, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Đinh Thị H - sinh năm: 1995.

Nơi cư trú: xóm D, xã H, huyện Đ, tỉnh Hòa Bình.

- *Bị đơn*: Ông Triệu Văn Đ - sinh năm: 1993.

Nơi cư trú: N, xã K, huyện T, tỉnh Cao Bằng

Căn cứ vào khoản 3, 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26; điểm a, b khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 4 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Bà Đinh Thị H - sinh năm: 1995.

Nơi cư trú: xóm D, xã H, huyện Đ, tỉnh Hòa Bình.

- Ông Triệu Văn Đ - sinh năm: 1993.

Nơi cư trú: Nậm Nàng, xã Kim Đồng, huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa bà Đinh Thanh H1 và ông Triệu Văn Đ.

- Về con chung: Hai bên đương sự xác nhận trong quá trình chung sống có 02 (Hai) con chung Triệu Ánh H2 - sinh ngày: 07/3/2016 (Giới tính: Nữ) và Triệu Đức A - sinh ngày: 14/11/2017 (Giới tính: Nam). Hai bên đương sự thống nhất thỏa thuận con chung Triệu Ánh H2 và Triệu Đức A sẽ do ông Triệu Văn Đ trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục đến khi trưởng thành. Bà Đinh Thanh H1 có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 1.000.000,đ/tháng/01con. Thời điểm cấp dưỡng kể khi quyết định công nhận của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Bên không trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom con để gây cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung của người đang trực tiếp nuôi con. Vì quyền lợi về mọi mặt của con, khi có yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Hai bên đương sự xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Hai bên đương sự xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Đinh Thanh H1 và ông Triệu Văn Đ mỗi người phải chịu 75.000,đ (Bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn. Ngoài ra, bà Đinh Thanh H1 phải chịu án phí dân sự đối với người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là 150.000,đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Bà Đinh Thanh H1 tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm cho ông Triệu Văn Đ nên số tiền án phí dân sự sơ thẩm bà Đinh Thanh H1 phải nộp là 300.000,đ (Ba trăm nghìn đồng). Bà Đinh Thanh H1 được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp 300.000,đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0002136 ngày 24/3/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng. Bà Đinh Thanh H1 và ông Triệu Văn Đ đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND h. Thạch An;
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- UBND x. Đức Thông;
- THADS h. Thạch An;
- Lưu HS; Lưu VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quỳnh Mai